TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHƯỚC LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **12**/2018/HS-ST
Ngày 06-02-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Ông Đoàn Ngọc Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Quý

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Ý– Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Văn Lợi- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Toà án Nhân dân thị xã Phước Long tiến hành mở phiên toà xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2018/ HSST ngày 12 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T; sinh năm: 1990; tại: Bình Thuận.

Nơi ĐKHKTT: thôn I, xã N, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận, Trình độ văn hóa: 9/12, Nghề nghiệp: Làm nông, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không. Tiền án, tiền sự: Không. Con ông Nguyễn Thanh V và bà Huỳnh Thị H. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2017 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Bà NBH1, sinh năm 1960 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố I, phường T, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

2. Bà NBH2, sinh năm 1964 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố B, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

3. Ông NBH3, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố Z, phường T, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

4. Bà NBH4, sinh năm 1957 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố Z, phường T, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

Người làm chứng:

1. Ông NLC1, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố PT, phường PB, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

2. Ông NLC2, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T1, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước.

3. Ông NLC3, sinh năm 1956 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố Z, phường L, thị xã P, tỉnh Bình Phước.

4. Bà NLC4, sinh năm 1958 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Z, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước.

5. Bà NLC5, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Z, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, bản cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo bị can Nguyễn Thanh T khai nhận: do có mối quan hệ quen biết từ trước với Cao Văn Th, sinh năm 1992, trú tại Thôn Z, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước nên T gọi điện cho Th hỏi có việc gì làm không cho làm với? thì ngày 16/10/2017 Th điện thoại rủ T đi bắt trộm chó bán lấy tiền tiêu xài.

Do đó, vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 17/10/2017 T điều khiển xe mô tô hiệu Exciter biển số 93N1-7091 đi đến nhà Th. Sau khi ăn uống nghỉ ngơi ở nhà Th xong, Th đưa cho T biển số xe 86L2-1853 thì T gắn đè lên biển số 93N1-7091 của xe mô tô Exciter của T nhằm khi đi bắt trộm chó tránh bị người dân phát hiện. Đến khoảng 0 giờ 30’ ngày 18/10/2017 T điều khiển xe mô tô trên chở Th ngồi sau, lúc này Th chuẩn bị sẵn mang theo 01 súng bắn bằng điện tự chế, 01 chai nhựa bên trong đựng bột ớt, 01 đèn pin và 01 vỏ bao đi theo đường ĐT741 hướng từ xã L, huyện P đi phường T, thị xã P. Khi đi đến đoạn đường thuộc khu

phố Z, phường T, thị xã P, vừa qua khỏi trụ sở công an phường Thác Mơ thì T và Th phát hiện 01 con chó màu vàng đang chạy trên đường nên Th dùng súng điện tự chế bắn trúng làm con chó bất tỉnh, Th đi xuống nhặt con chó bỏ vào bao, rồi cả hai điều khiển xe đi tiếp về hướng Cáp treo Bà Rá. Khi đến ngã ba rẽ vào nhà thờ Phước Long thì Th bắn trúng và bắt thêm được con chó thứ 2, đi tiếp một đoạn đến gần quán bê thui Hùng Vương thì Th bắn được con chó thứ 3, tiếp tục đi đến gần trường THCS Thác Mơ thì Th bắn được con chó thứ 4, khi gần đến Cáp treo Bà Rá thì T chở Th chạy xe quay lại đi đến gần nhà nghỉ Thác Mơ thì Th bắn được con chó thứ 5, đi đến gần khu vực chợ Phước Long thì Th bắn được con chó thứ 6 màu đen, lúc này thấy đã bắt trộm được nhiều chó nên cả hai đi về. Khi đi đến đoạn đường ĐT741thuộc phường P, thị xã P thì bị tổ công tác an ninh trật tự thuộc công an phường P đang trên đường tuần tra phát hiện truy đuổi. T điều khiển xe chở Th bỏ chạy đến gần cây xăng Linh Hương, thuộc xã B, huyện P thì Th ngồi sau nhảy khỏi xe chạy thoát vào vườn cây bên đường, còn T bị tổ công tác công an phường P bắt giữ đưa về trụ sở công an phường P lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, cùng thu giữ tang vật 01 bao đựng 06 con chó có tổng trọng lượng 80 kg; 01 xe mô tô Exciter biển số 93N1-7091; 01 biển số xe mô tô 86L2-1853; 01 súng bắn điện tự chế; 01 chai nhựa bên trong đựng bột ớt; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen CE 0168 IMEI 356018080365168.

Cùng ngày công an phường P đã bàn giao Nguyễn Thanh T, cùng vật chứng cho Cơ quan CSĐT công an thị xã Phước Long xác minh làm rõ.

Ngày 23/10/2017 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự có Kết luận số 27 tại thời điểm ngày 18/10/2017 thì 06 con chó có tổng trọng lượng 80kg có giá trị là 4.000.000 đồng.

Qua điều tra đã xác định: 04 con chó trong 06 con chó mà T và Th đã chiếm đoạt gồm các bị hại như sau: chị NBH1 (ở khu phố I, phường T); chị NBH2 (ở khu phố B, phường L); anh NBH3 (ở khu phố Z, phường T); chị NBH4 (ở khu phố Z, phường T). Cơ quan CSĐT công an thị xã Phước Long đã trao trả 04 con chó cho những người bị hại và các bị hại NBH1, NBH2, anh NBH3 và chị NBH4 không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên không đề cập đến. Đối với 02 con chó (đã chết) Cơ quan điều tra không xác định được chủ sở hữu nên đã tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Về tang vật vụ án đã thu giữ xác định:

- Xe mô tô hiệu Exciter biển số 93N1-7091 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Vũ Văn C là do Vũ Văn C, sinh năm 1980, HKTT: khu phố Z, phường L, thị xã P đứng tên sở hữu. Vào khoảng tháng 5 năm 2013 Nguyễn Thanh T đã mua chiếc xe này của C, nhưng chưa ký hợp đồng sang tên chủ sở hữu theo quy định. Ngày 18/10/2017 T đã sử dụng làm phương tiện phạm tội.

- Đối với biển số xe mô tô 86L2-1853, Cơ quan CSĐT công an thị xã Phước Long đã yêu cầu Phòng Cảnh sát giao thông cồn an tỉnh Bình Thuận tra cứu đã xác định biển số xe này có chủ sở hữu là Phạm Hồng T, sinh năm 1981, địa chỉ khu phố F, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận, Cơ quan CSĐT công an thị xã Phước Long tách ra khỏi vụ án tiếp tục xác minh làm rõ, sẽ xử lý sau.

- 01 súng bắn điện tự chế *(thanh gỗ tròn dài 46.8cm, đường kính đầu lớn 06cm, đường kính đầu nhỏ 01cm, có gắn 02 thanh kim loại đầu nhọn)*; 01 chai nhựa bên trong đựng bột ớt; 01 vỏ bao; 01 bóp (Ví) da màu đen; 11 tờ vé số đã mở ngày 06 và 07/10/2017; 01 tờ tiền giấy mệnh giá 05 hào; 01 tờ tiền giấy mệnh giá 01 đồng; tờ tiền giấy mệnh giá 02 đồng; 02 tờ tiền Thái Lan mệnh giá 100 bạc và 500 bạc không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Nokia màu đen CE 0168 IMEI 356018080365168 T sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Số tiền 528.000 đồng; 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thanh T; 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thanh T không liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần trả lại cho Nguyễn Thanh T.

Tại bản Cáo trạng số 06 ngày 11 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát Nhân dân thị xã Phước Long truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa , vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa vẫn gi ữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "Trộm cắp tài sản" và áp d ụng khoản 1 Điều 138, điểm h,i,s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 và đề nghị xử phạt bị cáo T mức án từ 06 tháng đến 08 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào những chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở nghiên cứu đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thị xã Phước Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh T khai nhận: Vì muốn có tiền tiêu xài, ngày 17/10/2017 T điều khiển xe mô tô hiệu Exciter biển số 93N1-7091 cùng với Cao Văn Th thực hiện hành vi bắt trộm chó ở khu vực thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước và đã bắt được 06 con chó. Xét lời khai của bị cáo là phù hợp với Biên bản lời khai của người bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm và hành vi phạm tội của bị cáo. Đồng thời lời khai của bị cáo cũng phù hợp với Biên bản kiểm tra hiện trường, vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ khác có tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thanh T có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của những người bị hại NBH1, NBH2, NBH3, NBH4 đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại Điều 138 Bộ luật hình sự.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào tài sản hợp pháp của công dân được luật hình sự bảo vệ. Bị cáo nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, sẽ bị pháp luật xử lý, nhưng do lười lao động, muốn có tiền hưởng thụ một cách nhanh chóng, bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long xác định tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 4.000.000 đồng (là giá trị của 06 con chó có tổng trọng lượng 80 kg) là chưa phù hợp quy định pháp luật, bởi lẽ trong quá trình điều tra, truy tố chỉ xác định được chủ sở hữu của 04 con chó (trong đó có 03 con chó được xác định cân nặng từng con, 01 con chó chưa được xác định cân nặng), còn 02 con chó còn lại không xác định được chủ sở hữu do đã chết nên đã bị tiêu hủy nhằm đảm bảo vệ sinh môi trường, trong quá trình điều tra

cũng không xác định cân nặng từng con đối với 02 con chó này. Hội đồng xét xử xét thấy việc không xác định được chủ sở hữu của tài sản mà bị cáo chiếm đoạt cũng như việc không xác định được giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của người bị hại là không thỏa mãn yếu tố cấu thành tội phạm của tội Trộm cắp tài sản. Vì vậy, đối với 06 con chó mà bị cáo chiếm đoạt, Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tài sản là 03 con chó (đã được xác định cân nặng từng con) của người bị hại ông NBH3, bà NBH2, bà NBH1 có cân nặng từng con theo thứ tự là 16 kg, 15 kg và 12 kg; như vậy giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 43 kg x 50.000/kg = 2.150.000 (Hai triệu một trăm năm mươi nghìn) đồng. Đối với tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là 02 con chó không xác định được chủ sở hữu và 01 con chó của người bị hại NBH4 không xác định được trọng lượng thì bị cáo không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4]. Xét tính chất hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi trộm chó không chỉ xâm phạm đến tài sản của người bị hại làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương. Do đó, cần xử lý nghiêm bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bản thân chưa có tiền án, tiền sự, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự nên cần xem xét khi lượng hình. Do bị cáo cũng đã bị tạm giam 03 tháng 18 ngày, thời gian tạm giam cũng đã đủ răn đe, giáo dục bị cáo nên cần vận dụng Điều 47 Bộ luật hình sự xử bị cáo mức án bằng thời gian tạm giam là phù hợp.

Đối với người bị hại khi nuôi chó phải biết việc khi thả rông chó không có sự giám sát của chủ, không đeo rọ mõm cho chó sẽ làm ảnh hưởng đến an toàn giao thông, gây nguy hiểm cho người khác nên đề nghị người bị hại rút kinh nghiệm trong việc nuôi và chăm sóc động vật nuôi.

[5]. Đối với đối tượng Cao Văn Th, hiện nay qua xác minh Th đã bỏ địa phương đi đâu không rõ, kiến nghị Cơ quan CSĐT tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Qua điều tra đã xác định: 04 con chó trong 06 con chó mà T và Th đã chiếm đoạt của những người bị hại như sau: chị NBH1 (ở

khu phố I, phường T); chị NBH2 (ở khu phố B, phường L); anh NBH3 (ở khu phố Z, phường T); chị NBH4 (ở khu phố Z, phường T). Cơ quan CSĐT công an thị xã Phước Long đã trao trả 04 con chó cho những người bị hại và các bị hại NBH1, NBH2, anh NBH3 và chị NBH4 không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với 02 con chó (đã chết) Cơ quan điều tra không xác định được chủ sở hữu nên đã tiêu hủy là đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý thêm.

[7].*Về vật chứng*:

- Xe mô tô hiệu Exciter biển số 93N1-7091 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Vũ Văn C là do Vũ Văn C, sinh năm 1980, HKTT: khu phố Z, phường L, thị xã P đứng tên sở hữu. Vào khoảng tháng 5 năm 2013 Nguyễn Thanh T đã mua chiếc xe này của C, nhưng chưa ký hợp đồng sang tên chủ sở hữu theo quy định. Ngày 18/10/2017, T đã sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ.

- Đối với biển số xe mô tô 86L2-1853, Cơ quan CSĐT công an thị xã Phước Long đã yêu cầu Phòng Cảnh sát giao thông công an tỉnh Bình Thuận tra cứu đã xác định biển số xe này có chủ sở hữu là Phạm Hồng T, sinh năm 1981, địa chỉ khu phố F, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận, Cơ quan CSĐT công an thị xã Phước Long tách ra khỏi vụ án tiếp tục xác minh làm rõ, sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý thêm.

- 01 súng bắn điện tự chế *(thanh gỗ tròn dài 46.8cm, đường kính đầu lớn 06cm, đường kính đầu nhỏ 01cm, có gắn 02 thanh kim loại đầu nhọn)*; 01 sim điện thoại, 01 chai nhựa bên trong đựng bột ớt; 01 vỏ bao; 01 bóp (Ví) da màu đen; 11 tờ vé số đã mở ngày 06 và 07/10/2017; 01 tờ tiền giấy mệnh giá 05 hào; 01 tờ tiền giấy mệnh giá 01 đồng; tờ tiền giấy mệnh giá 02 đồng; 02 tờ tiền Thái Lan mệnh giá 100 bạc và 500 bạc không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Nokia màu đen CE 0168 IMEI 356018080365168 T sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Số tiền 528.000đ; 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thanh T; 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thanh T không liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần trả lại cho Nguyễn Thanh T.

[8].Về án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo qui định pháp luật.

[9].Chấp nhận một phần lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ vào khoản 1 Điều 138, Điều 33, Điều 41, Điều 45, điểm p, h khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[2]. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[3]. Xử phạt bị cáo **03** (Ba) tháng **18** (NBH4 tám) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2017.

[4]. Về vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ xe mô tô hiệu Exciter biển số 93N1-7091, số khung S9409Y039933, số máy: 1S94- 039948 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Vũ Văn C là do Vũ Văn C, sinh năm 1980, HKTT: khu phố Z, phường L, thị xã Phước Long đứng tên sở hữu; 01 điện thoại di động Nokia màu đen CE 0168 IMEI 356018080365168.

- Tịch thu tiêu hủy 01 súng bắn điện tự chế *(thanh gỗ tròn dài 46.8cm, đường kính đầu lớn 06cm, đường kính đầu nhỏ 01cm, có gắn 02 thanh kim loại đầu nhọn)*; 01 sim điện thoại, 01 chai nhựa bên trong đựng bột ớt; 01 vỏ bao; 01 bóp (Ví) da màu đen; 11 tờ vé số đã mở ngày 06 và 07/10/2017; 01 tờ tiền giấy mệnh giá 05 hào; 01 tờ tiền giấy mệnh giá 01 đồng; tờ tiền giấy mệnh giá 02 đồng; 02 tờ tiền Thái Lan mệnh giá 100 bạc và 500 bạc không còn giá trị sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo T số tiền 528.000 đồng; 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thanh T; 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thanh T.

[5]. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

[6]. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương, nơi cư trú.

Nơi nhận:

- *TAND - VKSND Tỉnh*
- *Sở tư pháp*
- *VKSND TX PLong*
- *THA TX PLong*
- *Bị cáo*
- *Lưu HS + VP*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Đoàn Ngọc Thảo